

PHIẾU BÀI TẬP SỐ 1

I. Phần trắc nghiệm

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. Số **21** được đọc là:

- A.** Hai mươi một **B.** Hai một **C.** Hai mươi mốt **D.** Hai mốt

Câu 2. Số **37** gồm:

- A.** 3 chục và 7 đơn vị **B.** 7 chục và 3 đơn vị
C. 30 chục và 7 đơn vị **D.** 70 chục và 3 đơn vị

Câu 3. Số thích hợp điền vào ô trống là:

11 21 31 41 51 ?

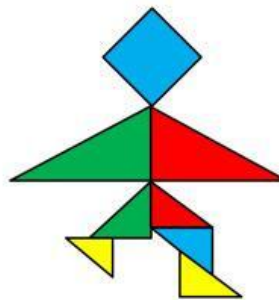
- A.** 71 **B.** 61 **C.** 81 **D.** 91

Câu 4. Trong một tuần, nếu hôm nay là thứ Tư ngày 13 thì hôm qua là:

- A.** Thứ Năm ngày 14 **B.** Thứ Hai ngày 11
C. Thứ Ba ngày 12 **D.** Thứ Sáu ngày 15

Câu 5. Hình bên có:

- A.** 7 hình tam giác
B. 8 hình tam giác
C. 9 hình tam giác
D. 10 hình tam giác



Câu 6. Đồng hồ hình bên chỉ:

- A.** 2 giờ
B. 3 giờ
C. 12 giờ
D. 1 giờ



II. Phần tự luận

Điền đáp án đúng vào ô trống:

Câu 1. Đặt tính:

$$\begin{array}{r} 12 \\ + \\ \hline 6 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 54 \\ - \\ \hline 3 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 79 \\ - \\ \hline 25 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 36 \\ + \\ \hline 31 \end{array}$$

Câu 2. Tính:

$$66 - 42 + 11 =$$

$$19 \text{ cm} - 8 \text{ cm} + 6 \text{ cm} =$$

$$23 + 12 + 34 =$$

$$67 \text{ cm} - 27 \text{ cm} + 40 \text{ cm} =$$

Câu 3. Cho các số: **55, 13, 41, 53.**

a. Viết các số theo thứ tự tăng dần: , , , .

b. Số lớn nhất cộng với số bé nhất được kết quả là: .

Câu 4. Đàn gà nhà Nam có 78 con gà trống và gà mái, trong đó có 21 con gà trống. Hỏi đàn gà nhà Nam có bao nhiêu con gà mái?

Phép tính:

Trả lời:

Đàn gà nhà Nam có con gà mái.

